



Học viện YDHCT Việt nam
Bộ môn: Truyền nhiễm

- **BSCKII. Nguyễn Mạnh Hải**
Trưởng khoa: Nội Tổng hợp

Phương pháp học

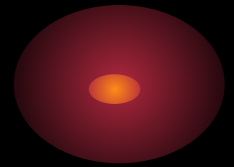
**Không có việc gì khó,
Chỉ sợ tiền không nhiều.
Đào núi và lấp biển,
Không làm được thì thuê!**

Cái gì mua được bằng tiền, cái đó rẻ!



Bệnh ho gà

BS.CKII. Nguyễn Mạnh Hải



MỤC TIÊU

- 1.Trình bày được: **Khái niệm- Nguyên nhân.**
- 2.Trình bày được: **Triệu chứng chính.**
- 3.Trình bày được:
Phương pháp điều trị - phòng bệnh
cho cá nhân, cộng đồng.



I. KHÁI NIỆM

- Bệnh truyền nhiễm cấp tính đường hô hấp do trực khuẩn ho gà *Bordetella pertussis* gây ra.
- Hay gặp ở mùa đông xuân.
- YHCT gọi tên là bách nhật khái(100 ngày), hay sinh khái (Ho cơn).

Nguyên nhân

- Do tà khí qua mũi miệng vào phế, phế khí không thông, nghịch lên gây ho.
- Do phế- tý- thận hư đàm thấp ủng trệ sinh ra ho.
- Bên trong đờm nhiệt ẩn nấp ở phế khí, phế âm và sinh ra các biến chứng.



Lâm sàng

□ Gồm 3 giai đoạn:

- ✓ Giai đoạn khởi phát(Cảm nhiễm phế hàn)
- ✓ Giai đoạn toàn phát(Cảm nhiễm phế nhiệt)
- ✓ Giai đoạn lui bệnh(Phế khí hư và phế âm hư)



II. Triệu chứng

□ 2.1. Giai đoạn khởi phát.(Cảm nhiễm phế hàn)



Triệu chứng Giai đoạn khởi phát (Cảm nhiễm phế hàn)

- H/C toàn thân: Người mệt mỏi, ăn kém, phát sốt, sợ lạnh.
- H/C hô hấp: Chảy nước mũi hoặc ngạt mũi, ho liên tục, ngày nhẹ đêm nặng.
- Rêu lưỡi trắng mỏng, mạch phù hoãn.



Triệu chứng Giai đoạn toàn phát (Cảm nhiễm phế nhiệt)

- H/C toàn thân: Sốt nhẹ có thể sốt cao. người mệt mỏi, ăn kém.
- H/C hô hấp: Ho càng ngày càng nặng, ho cơn, sau khi ho có tiếng rít, nôn ra đờm dãi, thức ăn; nếu ho nhiều có thể chảy máu cam, xuất huyết củng mạc, mi mắt nề.
- Rêu lưỡi vàng hoặc vàng dày, mạch hoạt sắc.



Triệu chứng Giai đoạn lui bệnh (Phế khí hư và phế âm hư)

- H/C toàn thân: Thở ngắn, dễ ra mồ hôi, khát nước, triệu nhiệt.
- H/C hô hấp: Cơ ho giảm nhẹ dần, số lần ho ít hơn, tiếng rít giảm dần đến hết, cơ ho yếu.
- Chất lưỡi đỏ khô, mạch trầm tế.



III. Điều trị giai đoạn khởi phát

□ Pháp điều trị:

- ✓ Sơ phong giải biểu,
- ✓ Tuyên phế,
- ✓ Chỉ khái,
- ✓ Hoá đàm.



III. Điều trị giai đoạn khởi phát

□ Bài thuốc:

- ✓ Bài 1: Bài thuốc kinh nghiệm.
- ✓ Bài 2: Hạnh tô tán.
- ✓ Bài 3: Tiêu thanh long thang gia giảm



Bài 1: Bài thuốc kinh nghiệm.

- Tô diệp* 12g Trần bì 06g
- Lá hẹ 08g Bán hạ 10g
- Lá xươngông 08g Cát cánh* 12g
- Ma hoàng* 06g Bách bộ 08g
- Hạnh nhân* 08g Cam thảo 04g
- Ngũ vị tử* 08g Sinh khương 05g

✓ Nếu có sốt, thêm:

Hoàng cầm 08g Tang bạch bì 12g.

Bài 2: Hạnh tô tán gia giảm.

Hạnh nhân	10g	Ma hoàng	06g
Tử tô	08g	Trần bì	08g
Tiền hồ	12g	Bán hạ	12g
Cát cánh	12g	Hoàng kỳ	16g
-Sinh khương	05g	Cam thảo	06g

Bài 3: Tiểu thanh long thang gia giảm:

Ma hoàng	08g	Can khương	05g
Quế chi	04g	- Hạnh nhân	12g
Bạch thược	12g	Cát cánh	12g
Cam thảo	04g	Trần bì	08g
Tế tân	06g	Bách bộ	12g
Ngũ vị tử	08g	Xuyên bối mẫu	10g
Bán hạ chế	10g	Sơn đậu căn*	10g



Châm cứu

- **Châm tả** Phong môn, Ngoại quan, Phế du, Xích trạch, Phong long, Liệt khuyết, Thiên đột.
- **Nhĩ châm:** Châm vùng Phế, Phế quản, Tuyến thượng thận, Thần môn, huyết: Bình suyễn.



III. Điều trị giai đoạn toàn phát

□ Pháp điều trị:

- ✓ Thanh phế tiết nhiệt,
- ✓ Chỉ khái,
- ✓ Hoá đàm.



III. Điều trị giai đoạn toàn phát

□ **Bài thuốc:**

✓ **Bài 1**: Cao bách bộ.

✓ **Bài 2**: Ma hạnh thạch cam thang gia giảm.

✓ **Bài 3**: Tang cúc ẩm gia giảm.



Bài 1: Cao bách bộ.

Bách bộ	250g	Lá mơ tam thể*	150g
Rễ chanh	250g	Cam thảo dây	150g
Cỏ nhọ nồi	250g	Đường kính	150g
Cỏ màn trâu	250g	Trần bì	100g
Rau má	250g	Sinh khương	50g

Cho vào 6 lít nước, sắc còn lại 1 lít, dùng Phèn phi tán nhỏ với đường hoà lẫn đun sôi còn lại vừa đủ 1 lít. Liều dùng: Mỗi ngày uống 2 -3 lần

- ✓ 6 tháng đến 1 năm: Mỗi lần uống 2 thìa con.
- ✓ 1 Tuổi đến 2 tuổi: 4 thìa 2 tuổi đến 4 tuổi: 6 thìa.
- ✓ 4 Tuổi đến 7 tuổi: 7 thìa.

Bài 2: Ma hạnh thạch cam thang gia giảm.

Ma hoàng	06g	Trần bì	08g
Hạnh nhân	08g	Xạ can	08g
Thạch cao*	20g	Bối mẫu	08g
Cam thảo	04g	Trúc nhự*	08g
-Hoàng cầm	08g	Cát cánh	12g
Bách bộ	08g	Cỏ nhọ nồi	12g
Tang bạch bì	12g	Sinh khương	05g

✓ Nếu xuất huyết: Chi tử sao đen 08g, Rễ cỏ gianh 12g.

✓ Đờm nhiều: Bán hạ chế 08g, Hạt cải củ 08g.

Bài 3: Tang cúc ẩm gia giảm.

Tang diệp 16g	-Lô căn 12g
Liên kiều 08g	Xuyên bối mẫu 10g
Cát cánh 12g	Tiền hồ 08g
Cúc hoa 08g	Trần bì 08g
Bạc hà 06g	Bán hạ 12g
Hạnh nhân 10g	Hoàng kỳ 16g
Cam thảo 06g	Sinh khương 05g

Châm cứu

- **Châm tả:** Phong môn, Ngoại quan, Phế du, Xích trạch, Phong long, Liệt khuyết, Thiên đột.
- **Nhĩ châm:** Châm vùng Phế, Phế quản, Tuyến thượng thận, Thần môn, huyết: Bình suyễn.



III. Điều trị giai đoạn lui bệnh

□ Pháp điều trị:

✓ Tư dưỡng phế âm, phế khí.



III. Điều trị giai đoạn lui bệnh

- **Bài thuốc:**
- **Bài 1:** Bài thuốc kinh nghiệm.
- **Bài 2:** Chỉ thảo tán gia giảm:



Bài1: Bài thuốc kinh nghiệm.

Tang bạch bì	12g	Sa sâm	12g
Mạch môn	12g	Bạch linh	16g
Ngọc trúc	12g	Bạch truật	12g
Bách bộ	12g	Trần bì	08g
Tử uyển	08g	Ngũ vị tử	08g
Cam thảo	06g	Sinh khương	05g



Bài 2: Chỉ thẩu tán gia giảm:

Cát cánh	12g	- Bạch linh	12g
Sa sâm	12g	Bạch truật	12g
Tử uyển	08g	Xuyên khung	08g
Trần bì	06g	Đương quy	12g
Bán hạ	08g	Thục địa	10g
Bách bộ	08g	Bạch thược	12g
Mạch môn	08g	Cam thảo	04g
Ngũ vị tử	08g	Sinh khương	04g

II. CHỮA HO GÀ BẰNG CHÂM CỨU, NHĨ CHÂM

- **2.1. Châm cứu**
 - - Giai đoạn đầu (phế hàn): châm bổ Phong môn, Phế du, Xích trạch, Phong long, Liệt khuyết, Thiên đột.
 - - Giai đoạn ho cơn: châm tả các huyệt trên.
 - - Giai đoạn hồi phục: châm bổ hay cứu Phế du, Khí hải, Cao hoang, Túc tam lý.
- **2.2. Nhĩ châm**
 - Châm vùng Phế, Phế quản, Tuyến thượng thận, Thần môn, huyệt Bình suyễn



PHÒNG BỆNH

- **Phòng đặc hiệu:** Đưa trẻ đi tiêm phòng 3 lần theo lịch tiêm chủng hàng tháng.
- **Phòng không đặc hiệu:**
Rất khó đạt hiệu quả vì bệnh có biểu hiện lâm sàng không điển hình khá nhiều hoặc có một số không có triệu chứng lâm sàng.



Chăm sóc:

☐ Chăm sóc:

- ✓ Cho trẻ ăn nhiều bữa, đầy đủ chất dinh dưỡng, dễ tiêu hoá. Bồi hoàn nước điện giải đầy đủ đặc biệt ở trẻ nôn nhiều.
- ✓ Theo dõi sát hô hấp để phát hiện dấu hiệu ngừng thở đột ngột ở trẻ sơ sinh, hoặc trẻ có sẵn bệnh từ trước: Bệnh tim, bệnh hô hấp...



PhĐp trĐ bÖnh

- 15 N³/₄ng lưm hao: KhÝ- ĐĐch- Tinh thÇn, thēng dīng vĐ: Ngät, chua, bæ, liÔm. ThÊp lưm h¹i thĐt da g©n cèt, t¹m dīng bưi: Cay, ®³/₄ng, ho·n, th¹ng. T_o ph¶i ph©n cã thùc cã h_u, Ho¶ ph¶i xĐt n^an bæ n^an t¶.
- 16 D¹ng h: Ngoị sī l¹nh th^am thÊp nhiÖt ®äng th× sinh phī thòng.
- ợm h: Trong sinh năng nŌu phong t_o thĐnh th× thựnh liÖt

Nguyên tắc cho đồ trọng

- Bài thuốc nào cho đồ trọng?
 1. Các bài thuốc bổ dương.
 2. Các bài thuốc bổ Thận.
 3. Các bài thuốc bổ thận trừ phong.
 4. Trang trí làm hàng.



Thank You!

FROM GEORGE WASHINGTON

